

Số: 16 /2017/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2017

## **THÔNG TƯ**

### **Hướng dẫn tuyến đường vận chuyển quá cảnh hàng hóa qua lãnh thổ Việt Nam**

*Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải,*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư hướng dẫn về tuyến đường vận chuyển quá cảnh hàng hóa qua lãnh thổ Việt Nam.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn tuyến đường vận chuyển quá cảnh hàng hóa qua lãnh thổ Việt Nam.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển quá cảnh hàng hóa qua lãnh thổ Việt Nam.

#### **Điều 3. Tuyến đường vận chuyển quá cảnh hàng hóa**

1. Tuyến đường vận chuyển quá cảnh hàng hóa qua lãnh thổ Việt Nam bao gồm các tuyến đường bộ, đường sắt, đường thủy kết nối tới các cửa khẩu quốc tế của Việt Nam.

2. Tuyến đường bộ vận chuyển quá cảnh hàng hóa bao gồm các tuyến quốc lộ quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này và hệ thống đường cao tốc, đường tỉnh, đường đô thị kết nối tới các cửa khẩu quốc tế của Việt Nam, các kho ngoại quan, cảng cạn, trung tâm logistics, địa điểm kiểm tra hải quan (được thành lập theo quy định của pháp luật hải quan).

3. Tuyến đường sắt vận chuyển quá cảnh hàng hóa bao gồm các tuyến đường sắt quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Tuyến đường thủy vận chuyển quá cảnh hàng hóa bao gồm các tuyến vận tải đường thủy nội địa cố định được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc công bố; các tuyến vận tải nối giữa các cảng biển Việt Nam.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2017.

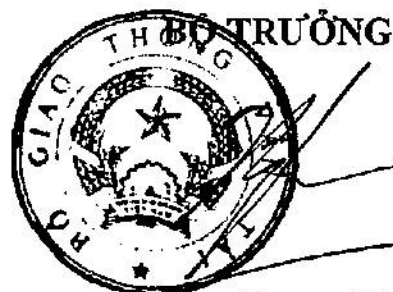
2. Thông tư này thay thế Thông tư số 15/2014/TT-BGTVT ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về tuyến đường vận chuyển quá cảnh hàng hóa qua lãnh thổ Việt Nam và Thông tư số 17/2015/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2014/TT-BGTVT ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về tuyến đường vận chuyển quá cảnh hàng hóa qua lãnh thổ Việt Nam.

#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ thuộc CP;
- UBATGTQG;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, VTài 5.



**Trương Quang Nghĩa**

**PHỤ LỤC 1**  
**TUYÊN ĐƯỜNG BỒI DƯỠNG CHUYÊN QUÁ CẢNH HÀNG HÓA**  
**(QUÁ CẢNH THỔ VIỆT NAM)**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 16 /2017/TT-BGTVT  
ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

STT	Tuyến đường
1	Quốc lộ 1, 1B, 1C, 1D, 1K
2	Quốc lộ 2, 2A, 2B, 2C
3	Quốc lộ 3, 3B, 3C
4	Quốc lộ 4A, 4B, 4C, 4D, 4E, 4G, 4H
5	Quốc lộ 5
6	Quốc lộ 6, 6B
7	Quốc lộ 7, 7B
8	Quốc lộ 8, 8B, 8C
9	Quốc lộ 9, 9B, 9D
10	Quốc lộ 10
11	Quốc lộ 12, 12A, 12B, 12C
12	Quốc lộ 13
13	Quốc lộ 14, 14B, 14C, 14D, 14E, 14G
14	Quốc lộ 15, 15A, 15B, 15C, 15D
15	Quốc lộ 16
16	Quốc lộ 17
17	Quốc lộ 18, 18B, 18C
18	Quốc lộ 19, 19B, 19C
19	Quốc lộ 20
20	Quốc lộ 21, 21B

<b>STT</b>	<b>Tuyến đường</b>
21	Quốc lộ 22, 22A, 22B
22	Quốc lộ 23
23	Quốc lộ 24, 24B, 24C
24	Quốc lộ 25
25	Quốc lộ 26, 26B
26	Quốc lộ 27, 27B, 27C
27	Quốc lộ 28, 28B
28	Quốc lộ 29
29	Quốc lộ 30
30	Quốc lộ 31
31	Quốc lộ 32, 32B, 32C
32	Quốc lộ 34
33	Quốc lộ 35
34	Quốc lộ 37, 37B
35	Quốc lộ 38, 38B
36	Quốc lộ 39A, 39B
37	Quốc lộ 40, 40B
38	Quốc lộ 43
39	Quốc lộ 45
40	Quốc lộ 46, 46B
41	Quốc lộ 47
42	Quốc lộ 48, 48B, 48C, 48E
43	Quốc lộ 49, 49B, 49C
44	Quốc lộ 50

STT	Tuyến đường
45	Quốc lộ 51
46	Quốc lộ 52
47	Quốc lộ 53
48	Quốc lộ 54
49	Quốc lộ 55, 55B
50	Quốc lộ 56
51	Quốc lộ 57
52	Quốc lộ 60
53	Quốc lộ 61, 61B, 61C
54	Quốc lộ 62
55	Quốc lộ 63
56	Quốc lộ 70, 70B
57	Quốc lộ 71
58	Quốc lộ 80
59	Quốc lộ 91, 91B, 91C
60	Quốc lộ 100
61	Quốc lộ 217
62	Quốc lộ 279
63	Quốc lộ N1, N2
64	Quốc lộ Nam Sông Hậu
65	Quốc lộ Quản Lộ - Phụng Hiệp
66	Đường Hồ Chí Minh



**PHỤ LỤC 2**

**TUYẾN ĐƯỜNG SẮT VÀ CHUYỂN QUÁ CẢNH HÀNG HÓA  
QUA LÃNH THỔ VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16 /2017/TT-BGTVT  
ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

STT	Tuyến đường
1	Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh (Bắc - Nam)
2	Hà Nội - Lào Cai
3	Hà Nội - Hải Phòng
4	Hà Nội - Quán Triều (Thái Nguyên)
5	Hà Nội - Đồng Đăng (Lạng Sơn)
6	Yên Viên - Hạ Long - Cái Lân